

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
T PHỐ B
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 10/2020/HS-ST
Ngày 20 tháng 01 năm 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN T PHỐ B

- T phân Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trường.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Tư.

Bà Nguyễn Thị Vượng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Văn Quang - Thư ký Tòa án nhân dân T phố B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân T phố B tham gia phiên tòa: Ông Đặng Đức Hùng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 01 năm 2020 tại trụ sở Toà án nhân dân T phố B, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2020/TLST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2020/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Phùng Mạnh Q**, sinh năm 1978, giới tính: Nam.
- Tên gọi khác: không
- Nơi đăng ký HKTT: xã P, huyện B, T phố Hà Nội.
- 住所: Số nhà 23, ngõ 85, đường H, phường H, T phố B.
- Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh, tôn giáo: Không,
- Nghề nghiệp: Tự do, văn hóa: 09/12.
- Con ông: Phùng Công D, sinh năm 1939 (đã chết).
- Con bà: Chu Thị N, sinh năm 1939.
- Anh, chị em ruột: gia đình có sáu anh chị em, bị cáo là con thứ sáu.
- Vợ: Phùng Thị Q, sinh năm 1982.
- Có hai con con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2008.
- Tiền án, tiền sự: không.

- Nhân thân: Bản án số 32/2008/HSST ngày 27/3/2008, của Tòa án nhân dân T phố B, xử phạt Phùng Mạnh Q 05 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/10/2019 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang. (có mặt tại phiên tòa)

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Đỗ Đức T, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Số 08, ngách 49, ngõ 40, đường M, phường M, T phố B, tỉnh Bắc Giang. (Vắng mặt tại phiên tòa)

2. Chị Phùng Thị T, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Đường T, phường L, T phố B, tỉnh Bắc Giang. (Có mặt tại phiên tòa)

** Người làm chứng:*

Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1960.

Địa chỉ: Số 64, đường B, phường T, T phố B, tỉnh Bắc Giang. (Vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 8 giờ 40 phút ngày 25/10/2019, tại trước cổng Công ty xăng dầu Hà Bắc, thuộc phường L, T phố B, tổ công tác Đội CSĐTTP về ma túy, Công an T phố B kiểm soát Đỗ Đức T, sinh năm 1979, trú tại: Số nhà 8, ngách 49, ngõ 40, đường M, phường M, T phố B, có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Thu giữ của T 01 chiếc bật lửa ga, 01 mảnh giấy bạc bị cháy xém.

Đỗ Đức T khai nhận mua ma túy tại số nhà 23, ngõ 85, đường H, phường H, T phố B của một người đàn ông không quen biết. T vừa sử dụng hết số ma túy trên thì bị lực lượng Công an kiểm soát.

Căn cứ lời khai của Đỗ Đức T, hồi 11 giờ 05 phút cùng ngày, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Phùng Mạnh Q, sinh năm 1978, Nơi đăng ký HKTT: xã P, huyện B, T phố Hà Nội, chỗ ở: số nhà 23, ngõ 85, đường H, phường H, T phố B. Vật chứng thu giữ:

- 14 túi nilong màu trắng trong đó có: 5 túi đều có một đầu có rãnh khóa nhựa và viền màu đỏ và 9 túi được hàn kín bên trong mỗi túi đều đựng 01 viên nén hình tròn màu hồng đỏ, trên một mặt của mỗi viên nén đều có chữ “WY”.

- 01 túi nilong màu trắng một đầu có rãnh khóa nhựa viền màu đỏ, bên trong đựng: 08 túi nilong màu trắng được hàn kín và 01 túi nilon có rãnh khóa nhựa và viền màu đỏ được hàn kín bên trong các túi đều đựng chất tinh thể màu trắng.

- 06 túi nilong trong đó có 02 gói màu hồng và 4 gói màu trắng bên trong mỗi gói đều đựng gói giấy bạc gói chất cục bột màu trắng.

Tất cả số tang vật được đựng trong 01 túi nilong màu đen để trên giường trong nhà của Phùng Mạnh Q và được niêm phong vào 01 phong bì thư ký hiệu “KX”.

Thu giữ số tiền 970.000 đồng, 01 điện thoại di động màu vàng nhãn hiệu Oppo F1, các vỏ nilong màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa viền màu đỏ, 01 khóa bằng kim loại màu trắng nhãn hiệu Việt – Tiệp và một chùm chìa khóa.

Ngày 28/10/2019, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang có Kết luận giám định số 1695/KL-PC54 kết luận:

“Trong 01 túi nilong màu đen:

- 14 viên nén hình tròn màu hồng đỏ, trên một mặt của mỗi viên nén đều có chữ “WY” đựng trong 14 túi nilong màu trắng (trong đó có 5 túi một đầu của mỗi túi đều có rãnh khóa bằng nhựa, viên màu đỏ và 09 túi được hàn kín) đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng 1,281 gam.

- Tinh thể màu trắng đựng trong 09 túi nilong màu trắng (trong đó có 08 túi được hàn kín và 01 túi một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ) được đựng trong 01 túi nilong màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng 2,115 gam.

- Chất cục bột màu trắng đựng trong 06 gói giấy bạc (trong đó có 02 gói bên ngoài mỗi gói được gói bằng nilong màu hồng, 04 gói bên ngoài mỗi gói được gói bằng nilong màu trắng) đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 1,020 gam.”

Quá trình điều tra Phùng Mạnh Q khai nhận: Vào khoảng 15 giờ ngày 24/10/2019, Q có đi xe bus từ thị trấn Bó Hạ, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang đến khu vực ngã tư Kép, huyện Lạng Giang mục đích để mua ma túy sử dụng cho bản thân. Đến nơi Q xuống xe và gặp một người xe ôm giới thiệu tên là T1 không biết rõ tên tuổi địa chỉ cụ thể của người này ở đâu, qua trao đổi Q nhờ người đó mua hộ 3.300.000 đồng tiền ma túy Heroine, ma túy ngựa và ma túy đá. T1 cầm tiền, bảo Q đứng đợi rồi một lúc sau T1 quay lại vứt xuống đất cạnh chỗ Q đang đứng một túi nilong màu đen bên trong đựng ma túy. Q cầm số ma túy đó rồi đi xe bus về nơi ở tại: số nhà 23, ngõ 85, đường H, phường H, T phố B. Đến nhà, Q mở túi nilong ra kiểm tra thì trong túi nilong có 01 túi nilong đựng 14 viên ma túy tổng hợp dạng ngựa, 01 túi đựng ma túy đá, 01 túi đựng ma túy Heroine. Sau đó, Q ngồi trên giường ngủ chia nhỏ số ma túy đá và ngựa trên đóng vào các túi nilong nhỏ có rãnh khóa nhựa, hàn kín lại, số ma túy Heroine Q chia và đóng vào trong các gói giấy bạc và gói bên ngoài là nilong màu hồng và màu trắng. Sau khi chia xong, Q cho tất cả số ma túy vào trong túi nilong màu đen để ở đầu giường ngủ nhà Q ở, để sử dụng dần. Đến ngày 25/10/2019, Cơ quan điều tra thi hành lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Q, thu giữ toàn bộ số ma túy của Q mua ngày 24/10/2019.

Ngày 25/11/2019, Cơ quan điều tra tiến hành cho Phùng Mạnh Q thực nghiệm điều tra diễn lại hành vi chia nhỏ và cất dấu số ma túy. Kết quả thực nghiệm Q diễn lại T thực các hành vi phù hợp với lời khai nhận của Q trong quá trình điều tra.

Đối với Đỗ Đức T, quá trình điều tra T khai nhận mua ma túy của một người đàn ông không nhìn rõ mặt tại số nhà 23, ngõ 85, đường H, phường H, T phố B. Sau đó T thay đổi lời khai, xác định mua ma túy của một người đàn ông không quen biết trong ngõ 85, đường H, phường H, T phố B. Nên chưa đủ căn cứ xác định người bán ma túy cho T để xử lý. Công an T phố B đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đỗ Đức T về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Liên quan đến nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, Q khai mua của một người chỉ biết tên là T1, không rõ tên tuổi địa chỉ của người này nên không đủ căn cứ xác minh xác định người bán ma túy cho Q để xử lý.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 phong bì thư niêm phong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định, 01 chiếc bật lửa ga, 01 mảnh giấy bạc bị cháy xém, số tiền 970.000 đồng, 01 điện thoại di động màu vàng nhãn hiệu Oppo F1, các vỏ nilong màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa viền màu đỏ, 01 khóa bằng kim loại màu trắng nhãn hiệu Việt – Tiệp và một chùm chìa khóa được nhập kho vật chứng để xử lý.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố bị cáo Phùng Mạnh Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

- Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phùng Mạnh Q từ 36 tháng đến 39 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 25/10/2019. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Q.

3. Về vật chứng:

Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư niêm phong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định, 01 chiếc bật lửa ga, 01 mảnh giấy bạc bị cháy xém, các vỏ nilong màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa viền màu đỏ, 01 khóa bằng kim loại màu trắng nhãn hiệu Việt – Tiệp và một chùm chìa khóa.

Đề nghị trả lại cho bị cáo số tiền 970.000 đồng, 01 điện thoại di động màu vàng nhãn hiệu Oppo F1, nhưng tạm giữ số tiền 970.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo nhận tội và không có tranh luận gì với bản luận tội của Viện kiểm sát. Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an T phố B, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân T phố B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản khám xét, kết quả giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Hồi 11 giờ 5 phút, ngày 25/10/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an T phố B thi hành lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của của Phùng Mạnh Q, sinh năm 1978, Nơi đăng ký HKTT: xã P, huyện B, T phố Hà Nội, chỗ ở: số nhà 23, ngõ 85, đường H, phường H, T phố B. Phát hiện thu giữ 3,396 gam chất ma túy Methamphetamine và 1,020 gam chất ma túy Heroine là số ma túy Q mua ngày 24/10/2019 để sử dụng cho bản thân. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân T phố B truy tố bị cáo Q theo tội danh và Điều khoản trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an xã hội. Ma túy là hiểm họa xã hội, làm sói mòn đạo đức và là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Đảng và Nhà nước đang quyết tâm loại trừ tệ nạn này. Bị cáo có nhân thân xấu đã bị Tòa án nhân dân T phố B kết án về tội trộm cắp tài sản. Nên cần xử phạt nghiêm để đảm bảo giáo dục riêng và phòng ngừa chung đối với loại tội này.

[4] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Q có thái độ T khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do vậy, cần áp dụng các tình tiết quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo khi xem xét, quyết định hình phạt.

[5] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[6] Xét về hình phạt bổ sung: Bị cáo không nghề nghiệp ổn định, không có điều kiện kinh tế để đảm bảo thi hành án nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng của vụ án:

Cần tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư niêm phong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định là vật nhà nước cấm lưu hành.

Cần tịch thu tiêu hủy 01 chiếc bật lửa ga, 01 mảnh giấy bạc bị cháy xém, các vỏ nilong màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa viền màu đỏ liên quan tới việc phạm tội.

Cần tịch thu tiêu hủy 01 khóa bằng kim loại màu trắng nhãn hiệu Việt Tiệp và một chùm chìa khóa không liên quan tới việc phạm tội nhưng bị cáo đề nghị tiêu hủy do không còn giá trị sử dụng.

Cần trả lại cho bị cáo số tiền 970.000 đồng, 01 điện thoại di động màu vàng nhãn hiệu Oppo F1 không liên quan tới việc phạm tội nhưng tạm giữ số tiền 970.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phùng Mạnh Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phùng Mạnh Q 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 25/10/2019.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư niêm phong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định.

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc bật lửa ga, 01 mảnh giấy bạc bị cháy xém, các vỏ nilong màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa viền màu đỏ; 01 khóa bằng kim loại màu trắng nhãn hiệu Việt Tiệp và một chùm chìa khóa.

Trả lại cho bị cáo số tiền 970.000 đồng, 01 điện thoại di động màu vàng nhãn hiệu Oppo F1, nhưng tạm giữ số tiền 970.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Phùng Mạnh Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án theo quy định pháp luật.

6. Về hướng dẫn thi hành án dân sự: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi

hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự ./.

Nơi nhận:

- VKSND T phố B;
- Công an T phố B;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Chi cục THADS TP B;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Trường

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- VKSND T phố B;
- Công an T phố B;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Chi cục THADS TP Bắc Giang;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Trường